

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2025/HS-PT

Ngày: 10-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tùng.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Phú Thọ;

Ông Lê Khắc Thịnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Tấn Hào – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 30/2025/TLPT-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Ngô Phước S. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2024/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự.

- **Bị cáo kháng cáo:**

Ngô Phước S, sinh ngày 26/4/1997, tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Khóm Cả Góc, phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Ngô Văn P, sinh năm 1971 và bà Ngô Thị Ngọc T, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền sự: Chưa có; Tiền án: Chưa có; Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Ngô Văn P, sinh năm năm 1965 (có mặt);

Nơi cư trú: Khóm Cả Góc, phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo khác, bị hại, người liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn giữa ông Ngô Văn P và ông Ngô Văn P2 về tranh chấp đất đai liên quan đến việc chặt 03 cây Me tây bị ngã và di dời chuồng bò trên đất tranh chấp nên dẫn đến đánh nhau giữa con của ông P2 là Ngô Phước S và ông Ngô Văn P. Cụ thể như sau:

Ngày 31/12/2024, ông Ngô Văn P kêu Ngô Văn Lâm thuê người đến phần đất ông Ngô Văn P và ông Ngô Văn P2 tranh chấp tại khu vực khóm Cả Góc, phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự của 03 (ba) cây gỗ Me Tây hạ xuống đất và phân thành 19 đoạn; khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, Ngô Phước S là con ruột ông P2 nghe tiếng cưa cây nên S cầm cây lưỡi hái cán bằng kim loại, tổng chiều dài 75cm đến đứng gần nơi ông P đang cưa cây. Phát sinh cự cãi qua lại, lúc này ông P đi lại hướng của anh S đang đứng, khi cách khoảng 01 (một) mét, S đánh cây lưỡi hái từ trái qua phải 01 (một) cái, ông P đưa tay lên đỡ làm lưỡi hái trúng vào vùng đầu và tay của ông P gây thương tích.

Hậu quả: Ông P bị chấn thương vùng đầu, tay được anh Ngô Văn Lâm đưa đến Bệnh viện quốc tế Tâm Trí Hồng Ngự cấp cứu điều trị.

Ngày 02/01/2024, ông Ngô Văn P có đơn gửi Công an phường An Thạnh yêu cầu xử lý hình sự đối với Ngô Phước S theo quy định pháp luật. Ông Ngô Văn P2 có đơn yêu cầu xử lý đối với ông Ngô Văn P và anh Ngô Văn Lâm về hành vi cưa hạ 03 (ba) cây gỗ Me Tây theo quy định pháp luật. Qua xác minh, xét thấy vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên Công an phường An Thạnh đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồng Ngự tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

- Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 156/KLTTCT-TTPYĐT, ngày 28 tháng 3 năm 2024, của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp đối với Ngô Văn P, kết luận:

- + Các kết quả chính: Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh, kích thước lớn.
- + Kết luận: Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh, kích thước lớn. Tỷ lệ tổn thương: 03%

Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ngô Văn P tại thời điểm giám định là 03%, áp dụng tại phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:
 - + Cơ chế hình thành tổn thương do ngoại lực tác động gây ra.
 - + Các tổn thương trên do vật sắc gây nên.
- Bản kết luận giám định bổ sung tổng thương cơ thể trên người sống số: 023/KLTTCTBS-TTPYĐT, ngày 01 tháng 7 năm 2024, của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp, đối với bị hại Ngô Văn P. Kết luận:

+ Chấn thương cánh tay phải hiện tại không phát hiện dấu vết tổn thương. Không cho tỷ lệ phần trăm.

+ Gãy đầu dưới xương quay phải kết quả điều trị tốt. Tỷ lệ tổn thương: 06%.

Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể bổ sung của Ngô Văn P tại thời điểm giám định là: 06% (Sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận giám định số: 156/KLTTCT-TTPYĐT, ngày 28 tháng 3 năm 2024, của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Tháp, đối với bị hại Ngô Văn P là 03%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ngô Văn P: 09% (Chín phần trăm).

- Kết luận khác:

+ Chấn thương cẳng tay phải, gãy đầu dưới xương quay do vật tày gây ra.

+ Chấn thương cẳng tay phải, hiện tại không phát hiện dấu vết tổn thương nên không xác định được chiều hướng.

+ Cơ chế hình thành tổn thương cẳng tay phải do ngoại lực tác động.

- Bản kết luận định giá tài sản số: 08/KL-HĐĐG, ngày 03 tháng 02 năm 2024, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hồng Ngự, kết luận: Giá trị 01 (một) cây Me Tây có kích thước đường kính (hoành cây) là 195cm là 5.000.000 đồng; Giá trị 01 (một) cây Me Tây có kích thước đường kính (hoành cây) là 163cm là 4.300.000 đồng; Giá trị 01 (một) cây Me Tây có kích thước đường kính (hoành cây) 240cm là 6.500.000 đồng.”

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2025/HS-ST ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hồng Ngự đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Phước S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Ngô Phước S 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Ngô Phước S bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại Ngô Văn P với số tiền là 39.786.496 đồng (Ba mươi chín triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm chín mươi sáu đồng), bị cáo đã tự nguyện nộp khắc phục được 10.000.000 đồng (hiện Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hồng Ngự đang quản lý theo biên lai thu tiền số: 0002416 ngày 24/12/2024), bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền là 29.786.496 đồng (Hai mươi chín triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm chín mươi sáu đồng). Giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hồng Ngự tiếp tục quản lý số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) của bị cáo Ngô Phước S nộp để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ chậm trả, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, bị cáo Ngô Phước S kháng cáo xin được hưởng án treo và xem xét lại giám định thương tích của bị hại.

Tại phiên tòa bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ngô Phước S với tội danh, điều khoản của tội danh và mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo có cung cấp thêm xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn bị cáo là lao động chính, có ông là người có công với cách mạng xét thấy đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Đồng thời cấp sơ thẩm đã dụng điều 54 Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt cho bị cáo. Xét mức hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Phước S giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị hại phát biểu: Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến sức khỏe của bị hại, hiện nay sức khỏe vẫn chưa ổn định chưa thể lao động được. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Phước S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Do có mâu thuẫn về tranh chấp đất đai với bị hại. Ngày 31/12/2023, ông Ngô Văn P kêu Ngô Văn Lâm thuê người đến phần đất ông Ngô Văn P và ông Ngô Văn P2 tranh chấp tại khu vực khóm Cả Góc, phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự của 03 (ba) cây gỗ Me Tây hạ xuống đất và phân thành 19 đoạn; khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, Ngô Phước S là con ruột ông P2 nghe tiếng của cây nên S cầm cây lưỡi hái cán bằng kim loại, tổng chiều dài 75cm đến đứng gần nơi ông P đang cưa cây. Phát sinh cự cãi qua lại, lúc này ông P đi lại hướng của anh S đang đứng, khi cách khoảng 01 (một) mét, S đánh cây lưỡi hái từ trái qua phải 01 (một) cái, ông P đưa tay lên đỡ làm lưỡi hái trúng vào vùng đầu và tay của ông P gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 9%.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Ngô Phước S là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo biết rõ việc dùng hung khí nguy hiểm chém vào người khác là gây thương tích và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện chứng tỏ lỗi của bị cáo là lỗi cố ý và thực hiện tội phạm đã hoàn thành.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ngô Phước S về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại là điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo có cung cấp thêm xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn bị cáo là lao động chính, có ông là người có công với cách mạng xét thấy đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo. Đồng thời cấp sơ thẩm đã dụng điều 54 Bộ luật hình sự xử dưới khung hình phạt cho bị cáo. Xét mức hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Phước S giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Phước S giữ nguyên phần quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Phước S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Ngô Phước S 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Ngô Phước S bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại Ngô Văn P với số tiền là 39.786.496 đồng (Ba mươi chín triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm chín mươi sáu đồng), bị cáo đã tự nguyện nộp khắc phục được 10.000.000 đồng (hiện Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hồng Ngự đang quản lý theo biên lai thu tiền số: 0002416 ngày 24/12/2024), bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền là 29.786.496 đồng (Hai mươi chín triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn bốn trăm chín mươi sáu đồng).

Giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hồng Ngự tiếp tục quản lý số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) của bị cáo Ngô Phước S nộp theo biên lai thu tiền số: 0002416 ngày 24/12/2024 để đảm bảo thi hành án.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Ngô Phước S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.489.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng 1.689.000 đồng (Một triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn đồng).

- Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Ngô Phước S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ GDKT 1);
- VKSND Tỉnh;
- Ban nội chính Tỉnh ủy;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND thành phố Hồng Ngự (02 bản);
- VKSND thành phố Hồng Ngự;
- Chi cục THADS thành phố Hồng Ngự;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng TTNV-THA Tòa án Tỉnh;
- Các bị cáo;
- Lưu VT, HSVA, (Hào).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tùng

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành án xong.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Ngô Phước S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.489.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng 1.689.000 đồng (Một triệu sáu trăm tám mươi chín nghìn đồng).

- Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Ngô Phước S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Khắc Thịnh

Nguyễn Phú Thọ

Phạm Minh Tùng